TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 30-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La:

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Duy Hưng, bà Đinh Thị Minh Thúy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thào A Chống - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên, Trại Tạm giam Công an tỉnh Sơn La:

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Cầm Văn Duy, ông Lò Trung Kiên.

Ngày 30/9/2025, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên, Trại Tạm giam Công an tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 19/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 19/9/2025 đối với bị cáo:

Hà Văn M, sinh ngày 10/9/1972 tại xã TC, tỉnh PT; nơi cư trú: Khu B, xã TC, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 04/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N và bà Hà Thị B; có vợ là Hoàng Thị Đ (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2025 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hà Thị L, sinh năm 1985, địa chỉ: Khu giác 3, xã TC, tỉnh PT; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 10/7/2025, tổ công tác Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Văn P, xã MC, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Hà Văn M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lúc này M đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 19P2-1921 đi theo hướng từ bản Văn P đến xã TC, tỉnh PT. Tổ công tác thu giữ bên trong túi quần bên trái của M 01 gói ni lon mầu hồng, bên trong có chứa chất bột chất màu trắng M khai là Heroine mua của 01 người đàn ông ở bản Văn P hết 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột chất màu trắng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh xám biển kiểm soát 19P2-1921; 01 chiếc mũ bảo hiểm nhân hiệu TKOYONEW màu xám; 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Hà Văn M; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 002912 mang tên Đỗ Đình Điển, biển số xe đăng ký 19P2-1921.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh đối với chất bột màu trắng tạm giữ của Hà Văn M, kết quả xác định khối lượng là 2,227gam. Lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu M1. Kết luận giám định số: 798/KL-KTHS ngày 18/7/2025 của Phòng Kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine", "khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 2,227gam"*, đã sử dụng hết 0.321 gam, hoàn lại 1.906 gam.

Trong quá trình điều tra, Hà Văn M khai nhận: Khoảng 11h30 phút ngày 10/7/2025, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19P2-1921 từ nhà tại khu B, xã TC, tỉnh PT, mang theo 1.000.000 đồng đến địa bàn xã MC, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma tuý để sử dụng. Khi đi trên Quốc lộ 37 thuộc địa phận bản Văn P, xã MC, M gặp 01 người đàn ông tên là N không biết họ, địa chỉ. M đã mua của N 01 gói heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau đó M cất giấu trong túi quần phía trước bên trái rồi đi về. Đến địa phận bản Văn P, xã MC thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông tên N là người bán ma tuý cho M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh nhưng không có ai tên N, có thông tin, và đặc điểm nhận dạng như M đã khai trong quá trình điều tra. Do đó, không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19P2-1921 thuộc quyền sở hữu của chị Hà Thị L (là em gái của M). Ngày 10/7/20205 M mượn xe của chị L để đi lại. Chị L không biết việc M sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 18/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Hà Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều

106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ mẫu giám định, trả lại cho chị Hà Thị L chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19P2-1921 kèm theo giấy đăng ký xe và 01 chiếc mũ bảo hiểm, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện có hành vi tàng trữ trái phép 2,227 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện bắt giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa xác định bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Một mảnh nilon màu hồng là công cụ phạm tội, chất ma túy còn lại sau khi trừ mẫu giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh xám, biển kiểm soát 19P2-1921, chiếc mũ bảo hiểm và 01 giấy đăng ký mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Hà Thị L. Chị L cho bị cáo mượn xe để sử dụng nhưng không biết việc bị cáo tự ý lấy xe đi mua ma túy. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự cần trả lại cho chị L. Giấy phép lái xe là giấy tờ nhân thân của bị cáo Hà Văn M nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên N đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ. Ngoài lời khai của các bị cáo không có căn cứ để điều tra và xử lý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về lượng ma túy bị thu giữ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, xử phạt bị cáo Hà Văn M 04 *(bốn)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng và 1,906 gam ma tuý; trả lại cho chị Hà Thị L chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh xám, biển kiểm soát 19P2-1921, giấy đăng ký mô tô và 01 chiếc mũ bảo hiểm; trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 số AN 220280 *(mô tả chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/9/2025 giữa cơ quan điều tra và cơ quan thi hành án dân sự)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Văn M phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày

30/9/2025), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam